

Bản án số: 180/2017/HSST

Ngày: 15/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Khánh Hưng.
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Hoàng S, giới tính: nam, sinh năm: 1972, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: số 137/3/2 đường X, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 861/35B, khu phố 4, phường H, đường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 3/12; con ông: Lê Văn N và bà Hoàng Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 và có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giam: 30/3/2017; (Có mặt).

Bị hại: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1980; trú tại: 445 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1969; trú tại: số 15 đường M, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; (Vắng mặt).
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; trú tại: xã D, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: 861/35B, khu phố 4, phường H, đường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Hoàng S bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 26/3/2017 Lê Hoàng S đến đại lý vé số do chị Đoàn Thị H làm chủ mua vé số, S có sẵn 02 tờ vé số đài Cần Thơ ngày 22/3/2017 nảy sinh ý định lừa đảo nên S lén lấy 02 tờ giấy dò số photo ngày 22/3/2017 đang để trên quầy của chị H. Sau đó, S dùng thủ đoạn cắt các con số 5, 8, 6 ở tờ giấy dò thứ nhất dán vào tờ giấy dò thứ hai ở vị trí của giải 4 đài Cần Thơ cho giống với tờ vé số mà S đang có, S đến quầy vé số của chị H mượn sổ dò số và lén đổi tờ giấy dò mà S đã sửa vào sổ dò số của chị H và nói với chị H là trúng, chị H dò số thấy trúng nên giao cho S 6.000.000 đồng. Khi S đi rồi chị H phát hiện mình bị lừa. Đến ngày 30/3/2017 khi chị H đi trên đường Lê Văn Khương thì thấy S nên đã trình báo Công an.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy biển số 36F2 – 1582 có số khung: PE42BVN104342, số máy: E407-VN104342. Qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe là bà Lê Thị N bà khai mua chiếc xe vào năm 1998 và bà đã bán chiếc xe nói trên nhưng không làm thủ tục sang tên do lâu quá bà không nhớ đã bán cho ai.

- 01 điện thoại Nokia số sim 01637508184.

- 02 tờ vé số có dãy số 910586 và 01 tờ giấy dò giả ghi ngày 22/3/2017.

- Số tiền 1.450.000 đồng

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 430/PNK ngày 11/4/2017.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu.

Chị Nguyễn Thị L vợ của S đã thay S bồi thường cho chị H số tiền 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 168/Ctr-VKS, ngày 07/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Lê Hoàng S về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng S từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

- Đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.450.000 đồng.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe máy biển số 36F2 – 1582.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 tờ vé số có dãy số 910586 và 01 tờ giấy dò giả ghi ngày 22/3/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoàng S đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Lê Hoàng S đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Tội phạm và hình phạt tương ứng được quy định tại Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh, với ý thức chiếm đoạt tài sản của người bị hại bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại cạo sửa tờ vé số tráo đổi để chiếm đoạt tài sản bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tội lỗi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, đã tích cực khắc phục bồi thường cho người bị hại, bị cáo thuộc thành phần gia đình lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 139 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Đoàn Thị H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã được nhận số tiền bồi thường, hiện không thắc mắc hay

khiếu nại gì bị cáo, nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị L thay bị cáo bồi thường cho người bị hại, tại phiên tòa hôm nay chị L vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện chị không yêu cầu bị cáo trả lại và đồng ý cho luôn bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.450.000 đồng là tiền thu lợi bất chính Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia số sim 01637508184 là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 02 tờ vé số có dãy số 910586 và 01 tờ giấy dò giả ghi ngày 22/3/2017 là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy biển số 36F2 – 1582 có số khung: PE42BVN104342, số máy: E407-VN104342. Qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe là bà Lê Thị N bà khai mua chiếc xe vào năm 1998 và bà đã bán chiếc xe nhưng không làm thủ tục sang tên do lâu quá bà không nhớ đã bán cho ai. Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không ai đến nhận, Hội đồng xét xử nhận thấy xe không có nguồn gốc rõ ràng nên quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng S 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/3/2017.

Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a,b,d,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi ngàn) đồng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe máy biển số 36F2 – 1582 có số khung: PE42BVN104342, số máy: E407-VN104342.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng S chiếc điện thoại di động Nokia có số sim 01637508184.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 tờ vé số có dãy số 910586 và 01 tờ giấy dò giả ghi ngày 22/3/2017.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 430/PNK, ngày 11/4/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải